

Xác lập được mối quan hệ địa lí giữa địa hình với khí hậu, giữa thiên nhiên với hoạt động sản xuất của con người.

Tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên của đất nước Việt Nam.

II. CHUẨN BỊ: SGK; Bản đồ tự nhiên Việt Nam; Tranh ảnh về Đà Lạt; Phiếu luyện tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động 1: Hoạt động cá nhân

-Đà Lạt nằm ở cao nguyên nào?

-Đà Lạt ở độ cao bao nhiêu?

-Với độ cao đó, Đà Lạt sẽ có khí hậu như thế nào?

-Quan sát hình 1, 2 rồi đánh dấu bằng bút chì địa điểm ghi ở hình vào lược đồ hình 3.

-Phong cảnh ở Đà Lạt như thế nào?

-GV giải thích thêm: Nhìn chung càng lên cao thì nhiệt độ không khí càng giảm. Trung bình cứ lên cao 1000 m thì nhiệt độ không khí lại giảm đi khoảng 5 đến 6 độ C. Vì vậy, vào mùa hạ nóng bức, người ta thường đi nghỉ mát ở vùng núi. Đà Lạt ở độ cao 1500 m so với mặt biển nên quanh năm mát mẻ. Vào mùa đông, Đà Lạt cũng lạnh nhưng không có gió mùa đông bắc nên không rét buốt như ở miền Bắc.

Hoạt động 2: Thảo luận nhóm

GV chia lớp thành 4 nhóm giao nhiệm vụ cho từng nhóm

-Tại sao Đà Lạt lại được chọn làm nơi du lịch, nghỉ mát?

-Đà Lạt có những công trình kiến trúc nào phục vụ cho việc nghỉ mát, du lịch?

-Kể tên một số khách sạn ở Đà Lạt?

GV nhận xét chung

Hoạt động 3: Hoạt động nhóm

GV treo bảng phụ ghi nội dung câu hỏi yêu cầu HS thảo luận cặp đôi

-Tại sao Đà Lạt được gọi là thành phố của hoa, trái & rau xanh?

-Kể tên các loại hoa, trái & rau xanh ở Đà Lạt?

-Tại sao ở Đà Lạt lại trồng được nhiều loại hoa, trái & rau xanh xứ lạnh?

-Hoa & rau của Đà Lạt có giá trị như thế nào?

GV nhận xét – tuyên dương

Củng cố Dẫn dờ:

- GV yêu cầu HS hoàn thiện bảng sơ đồ trong phiếu luyện tập (HS làm phiếu luyện tập)

- Nhận xét tiết học.

Chuẩn bị bài: Ôn tập

Thực hành TV
ÔN TẬP ĐỘNG TỪ

I - MỤC TIÊU:

Giúp HS ôn tập củng cố về:

Động từ, biết khái niệm về động từ và xác định được động từ trong các văn bản cho trước..

II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Giới thiệu: giáo viên nêu ghi bảng</p> <p>Hoạt động1: Ôn về động từ</p> <p>Nêu khái niệm về động từ ? lấy một số ví dụ</p> <p>Hoạt động 2: Thực hành</p> <p>Bài tập 1: Tìm các động từ có trong khổ thơ sau</p> <p>Thời gian chạy qua tóc mẹ Một màu trắng đến nôn nao Lưng mẹ cứ còm dần xuống Cho con ngày một thêm cao.</p> <p>Bài tập 2: Luyện viết một văn có các động từ sau :đọc, viết, vẽ, hát, vươn lên, nhìn,</p>	<p>Học sinh nêu</p> <p>Động từ là từ chỉ hoạt động ,trạng thái của người hay sự vật</p> <p>Ví dụ : khóc, cười, ăn, uống, đọc, viết</p> <p>Bài tập 1: Học sinh trao đổi nhận xét trình bày kết quả :</p> <p>Các động từ có trong khổ thơ là : Chạy, đến, xuống, cho</p> <p>Đặt câu với từ vừa tìm</p> <p>Ví dụ: Mẹ đã đồng ý để em thi chạy. Lớp em đang cho “heo” ăn .</p>

<p>khen, hài lòng. Làm bài vào vở Giáo viên theo dõi hướng dẫn thêm Giáo viên thu một số vở chấm nhận xét 4 <u>củng cố</u> dặn dò: Hệ thống nội dung bài hướng dẫn học ở nhà – nhận xét giờ học</p>	<p>Bài tập 2: Học sinh suy nghĩ và chọn lựa từ ngữ để viết được một đoạn văn có các từ đã cho. Biết liên kết tạo thành một đoạn văn chặt chẽ</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

TOÁN

NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

I.MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Biết cách thực hiện phép nhân số có nhiều chữ số với số có 1 chữ số BT cần làm 1,3(a)
- HS biết áp dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

II.CHUẨN BỊ:

SGK

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1/ Ôn định:

2/ kiểm tra bài cũ:

3/ Bài mới:

Hoạt động1: HD thực hiện phép tính.

a. Ví dụ 1:

GV viết bảng phép nhân: $241\ 324 \times 2$

- Yêu cầu HS đọc thừa số thứ nhất của phép nhân?
- Thừa số thứ nhất có mấy chữ số?
- Thừa số thứ hai có mấy chữ số?
- Các em đã biết nhân với số có năm chữ số với số có một chữ số, nhân số có sáu chữ số với số có một chữ số tương tự như nhân với số có năm chữ số với số có một chữ số

- GV yêu cầu HS lên bảng đặt tính & tính, các HS khác làm bảng con.
- Đây là phép nhân có nhớ hay không có nhớ?

b. Ví dụ 2: Tương tự ví dụ 1:

- Ghi lên bảng phép nhân: $136\ 204 \times 4$
- Yêu cầu HS lên bảng đặt tính & tính, các HS khác làm bảng con.

Kết quả: $136\ 204 \times 4 = 544\ 816$

- Ví dụ 2 là phép nhân có nhớ hay không nhớ?
- Yêu cầu HS so sánh hai ví dụ:
- Muốn nhân với số có một chữ số ta làm thế nào?

Lưu ý: Trong phép nhân có nhớ thêm số nhớ vào kết quả lần nhân liền sau.

Hoạt động 2: Thực hành

Bài tập 1: Đặt tính rồi tính:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài và làm bài

GV cùng HS nhận xét – sửa bài

Bài tập 3: Tính

- Gọi HS đọc yêu cầu bài và làm bài
 - GV gọi HS nêu cách làm.
 - GV lưu ý HS trong các dãy phép tính phải làm tính nhân trước, tính cộng, trừ sau.
- GV nhận xét.

Củng cố Yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính & thực hiện phép tính nhân.

- Nhận xét tiết học.
- **Dặn dò:** Làm lại các BT trong SGK
- Chuẩn bị bài: Tính chất giao hoán của phép nhân.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

ÔN TẬP GIỮA KÌ I (6)

I/ MỤC TIÊU

- 1 .Kiến thức- Kỹ năng:

- HS nghe viết đúng chính tả, không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng đoạn văn lời đối thoại. Nắm được tác dụng của dấu ngoặc kép trong bài CT. trình bày đúng bài lời hứa.

- Hệ thống hoá các quy tắc viết hoa tên riêng. Bước đầu biết sửa lỗi trong bài văn viết

- Rèn chữ viết cho HS

HS khá, giỏi viết đúng và tương đối đẹp bài chính tả, hiểu nội dung bài.

3.Thái độ:

HS biết trình bày bài cẩn thận, giữ sách vở sạch sẽ.

II/ DỒ DÙNG DẠY HỌC:

- một tờ phiếu chuyển hình thức thể hiện những biện pháp đặt trong ngoặc kép(những câu cuối truyện cuối lời hứa) bằng cách xuống dòng, dùng dấu gạch ngang đầu dòng.

- một tờ phiếu khổ to viết sẵn lời giải BT2 và 4,5 tờ phiếu kẻ bảng ở BT2 để phát riêng cho 4,5 HS .

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1/ Ôn định:

2/ kiểm tra bài cũ:

3/ Bài mới:

b/ Hướng dẫn viết chính tả:

GV đọc bài lời hứa, giải thích từ trung sĩ

- GV nhắc HS chú ý những từ ngữ dễ viết sai, cách trình bày bài viết, các lời thoại.

*** Dựa vào bài chính tả lời hứa trả lời câu hỏi:**

- Em bé được giao nhiệm vụ gì trong trò chơi đánh trận giả.

- Vì sao trời đã tối em không về?

- Các dấu ngoặc ké trong bài dùng để làm gì?

- Có thể đưa bộ phận nào trong dấu ngoặc kép xuống dòng, đặt sau dấu gạch đầu dòng không ? vì sao?

- HS lập bảng tổng kết

Bảng tổng kết quy tắc viết hoa các loại tên riêng

Các loại tên riêng	Quy tắc viết
--------------------	--------------

<ul style="list-style-type: none">- Tên người, tên địa lí Việt Nam- Tên người, tên địa lí nước ngoài	<ul style="list-style-type: none">-Viết hoa chữ cái đầu dòng của mỗi tiếng tạo thành tên đó- Viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó, giữa các tiếng trong một bộ phận phải có gạch nối- Những tên riêng được phát âm theo Hán Việt, viết như tên riêng Việt Nam
<p>Củng cố: Gọi HS nhắc lại quy tắc viết hoa. Nhận xét tiết học. dặn dò: Chuẩn bị kiểm tra định kì giữa kì 2</p>	